324693.26

NGÂN HÀNG TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 324693.26

V/v: Công bố thông tin về kết quả mua lại trái phiếu trước hạn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- **Người sở hữu Trái phiếu**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 138/2026/TT-BTC ngày 25.09.2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 200/2026/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam ("VIB") công bố thông tin về kết quả mua lại trái phiếu trước hạn như sau:

1.0 Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 09/GP-NHNN ngày 13 tháng 2 năm 2026 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 90/QĐ-QLGS4 ngày 30 tháng 6 năm 2026 và Quyết định số 2344/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2026.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: 028 6299 9039 Fax: 028 6299 9040 Địa chỉ thư điện tử: vib@vib.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

(1) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;

(2) Phát hành chứng chỉ tiền gửi;

(3) Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
a) Cho vay;
b) Chiết khấu, tái chiết khấu;
c) Bảo lãnh ngân hàng;
d) Phát hành thẻ tín dụng;
đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế;
e) Thư tín dụng.

(4) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;

(5) Cung ứng các phương tiện thanh toán;

(6) Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:
a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

(7) Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn;

(8) Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước;

(9) Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

(10) Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật;

(11) Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước;

(12) Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản;

(13) Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;

(14) Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;

(15) Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế: Visa, MasterCard, JCB, Amex;

(16) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;

(17) Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;

(18) Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;

(19) Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

(20) Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

(21) Các hoạt động kinh doanh khác

a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;

b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản;

c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;

d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;

đ) Kinh doanh vàng (theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước);

e) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;

g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;

h) Phát hành trái phiếu;

i) Lưu ký chứng khoán;

k) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;

l) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

(22) Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;

(23) Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán;

(24) Mua nợ.

(25) Tham gia Hệ thống của Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu (SWIFT)

2.0 Kết quả mua lại trái phiếu trước hạn: theo Phụ lục đính kèm.

324693.26

3.0 Việc hủy bỏ đăng ký giao dịch/điều chỉnh số lượng trái phiếu đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thực hiện theo Quy chế giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

Chúng tôi cam kết các thông tin đã công bố nêu trên là đầy đủ, chính xác, trung thực; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước nhà đầu tư về nội dung thông tin công bố và các tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến việc thanh toán mua lại trái phiếu giữa Công ty và nhà đầu tư.

Người lập báo cáo	TUQ. Tổng Giám đốc
Giám đốc Phòng Thị trường Vốn - TRS	Người được ủy quyền công bố thông tin
Nguyễn Ngọc Thanh	Nguyễn Minh Huệ

M.S.D.N: 0100233488 C.T.
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

324693.26

Phụ lục

Danh sách Trái phiếu thực hiện mua lại

STT	Mã trái phiếu	Mệnh giá (đồng)	Kỳ hạn (năm)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị phát hành	Giá trị đang lưu hành	Giá mua lại thực tế/ 01 trái phiếu	Giá trị mua lại (theo mệnh giá)	Ngày hoàn tất việc mua lại	Giá trị còn lại sau khi mua lại (theo mệnh giá)
1	VIB12506	1.000.000.000	3	27.10.2025	27.10.2028	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000	1.000.000.000	3.000.000.000.000	27.10.2026	0

324693.26

VIETNAM INTERNATIONAL COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No.: 324693.26

Ho Chi Minh City, Octorber 27th 2026

Re: Disclosure of information on the results of early bond redemption

To: - **Hanoi Stock Exchange**
- **Bondholders**

Pursuant to Circular No. 138/2026/TT-BTC dated September 25, 2026 issued by the Minister of Finance providing guidance on a number of provisions of Decree No. 200/2026/ND-CP on the offering and trading of privately placed corporate bonds in the domestic market and the offering of corporate bonds in the international market, Vietnam International Commercial Joint Stock Bank ("VIB") hereby discloses information on the results of the early bond redemption as follows:

1.0 Company information

- Company name: Vietnam International Commercial Joint Stock Bank
- Establishment and Operation License No. 09/GP-NHNN dated February 13, 2026 issued by the State Bank of Vietnam, as amended and supplemented by Decision No. 90/QD-QLGS4 dated June 30, 2026 and Decision No. 2344/QD-NHNN dated October 21, 2026.
- Head office address: Ground Floor and 2nd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Telephone: 028 6299 9039 Fax: 028 6299 9040 Email: vib@vib.com.vn
- Enterprise type: Joint stock company
- Principal business activities:

(1) Accepting demand deposits, term deposits, savings deposits and other types of deposits;

(2) Issuing certificates of deposit;

(3) Providing credit in the following forms:
a) Lending;
b) Discounting and rediscounting;
c) Bank guarantees;
d) Issuing credit cards;
e) Domestic factoring; international factoring for banks permitted to conduct international payment activities;
f) Letters of credit.

(4) Opening payment accounts for customers;

(5) Providing means of payment;

(6) Providing the following account-based payment services:
a) Providing domestic payment services, including checks, payment orders, payment authorizations, collection orders, collection authorizations, money transfers, bank cards, collection services and payment services;

324693.26

b) Providing international payment services in accordance with regulations of the State Bank of Vietnam.

(7) Borrowing from the State Bank of Vietnam in the form of refinancing;

(8) Purchasing and selling valuable papers with the State Bank of Vietnam;

(9) Lending, borrowing, placing deposits, accepting deposits, and conducting term purchases and sales of valuable papers with credit institutions and foreign bank branches in accordance with regulations of the State Bank of Vietnam;

(10) Borrowing from overseas in accordance with law;

(11) Opening payment accounts at the State Bank of Vietnam;

(12) Opening payment accounts at credit institutions permitted to provide account-based payment services;

(13) Opening payment accounts overseas in accordance with foreign exchange laws;

(14) Organizing internal payments and participating in the national interbank payment system;

(15) Participating in international payment systems: Visa, MasterCard, JCB and Amex;

(16) Making capital contributions and purchasing shares in accordance with law and guidance of the State Bank of Vietnam;

(17) Conducting business in and providing domestic and overseas customers with foreign exchange services and products within the scope prescribed by the State Bank of Vietnam;

(18) Conducting business in and providing domestic and overseas customers with interest-rate derivative services and products in accordance with law and guidance of the State Bank of Vietnam;

(19) Conducting entrustment, accepting entrustment, acting as an agent in banking activities, and appointing payment agents in accordance with regulations of the State Bank of Vietnam;

(20) Acting as an insurance agent in accordance with insurance business laws and within the scope of insurance agency activities prescribed by the State Bank of Vietnam;

(21) Other business activities

a) Cash management services; treasury services for credit institutions and foreign bank branches; asset custody services; rental of safe-deposit boxes and safes;

b) Providing non-account-based money transfer, collection and payment services;

c) Purchasing and selling State Bank bills and corporate bonds; purchasing and selling Government debt instruments, Government-guaranteed bonds, local government bonds and other valuable papers;

d) Money brokerage services;

e) Gold trading (in accordance with law and guidance of the State Bank of Vietnam);

f) Other services related to factoring and letters of credit;

g) Consulting on banking activities and other business activities specified in the License;

h) Issuing bonds;

i) Securities depository services;

j) Supervisory bank operations;

324693.26

k) Acting as collateral management agent for lenders that are international financial institutions, foreign credit institutions, credit institutions or foreign bank branches.

(22) Investing in Government bond futures contracts;

(23) Providing clearing and settlement services for securities transactions;

(24) Purchasing debts.

(25) Participating in the Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication (SWIFT) system

2.0 Results of early bond redemption: as set out in the attached Appendix.

3.0 The cancellation of trading registration/adjustment of the number of bonds registered for trading on the Hanoi Stock Exchange shall be carried out in accordance with the Regulations on trading of privately placed corporate bonds.

We undertake that the information disclosed above is complete, accurate and truthful; and assume responsibility before the law and investors for the contents of the disclosed information and for any disputes, complaints or lawsuits (if any) related to bond redemption payments between the Company and the investor.

Report prepared by	FOR AND ON BEHALF OF THE CEO
Director, Capital Markets Department - TRS	Authorized Person for Information Disclosure
-Signed-	-Signed and sealed-
Nguyen Ngoc Thanh	Nguyen Minh Hue

(This translation is for reference purposes only)

324693.26

Appendix

List of Bonds Redeemed

No.	Bond code	Par value (VND)	Tenor (years)	Issue date	Maturity date	Issuance value	Outstanding value	Actual redemption price per bond	Redemption value (at par value)	Redemption completion date	Remaining value after redemption (at par value)
1	VIB12506	1.000.000.000	3	27.10.2025	27.10.2028	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000	1.000.000.000	3.000.000.000.000	27.10.2026	0